

Bản án số: **69/2022/HSST**

Ngày 18 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Sáu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Võ Hoàng Nghiệp;
2. Phan Phước Tân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quang Khải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Châu San - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú An Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2022/HSST, ngày 26 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/2022/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Trương Bảo X, sinh ngày 09/9/1998 tại An Phú, An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã PH, huyện An Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn L, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; anh, em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ ba. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn An Đ, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Ấp P, xã PH, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Người chứng kiến:

1. Ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1979;

2. Ông Lương Văn T, sinh năm 1981.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người chứng kiến vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 12/8/2022, Công an huyện An Phú phối hợp cùng Công an xã Phước Hưng tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Khi đến khu vực ấp Phước Mỹ, xã Phước Hưng, huyện An Phú phát hiện Nguyễn Minh Dương đang điều khiển xe mô tô biển số 67H4-9898 chở Trương Bảo X có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lực lượng phát hiện Dương ném bỏ gói giấy màu trắng xuống lề đường nên thu giữ. Qua kiểm tra, phát hiện trong gói giấy có một bọc nylon trong suốt được hàn kín chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy). Qua làm việc, Dương và X cùng thừa nhận, bọc nylon chứa ma túy đá do Dương và X mua của một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc mang về để sử dụng, nên lực lượng tiến hành bắt giữ người phạm tội quả tang đối với Dương và X.

Căn cứ kết luận giám định số 144/KLGD-PC09 (MT) ngày 15/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, xác định: Mẫu gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2700 gam.

Ngày 16/8/2022 Trương Bảo X bị khởi tố điều tra.

Cáo trạng số 53/CT-VKSAP-HS, ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố Trương Bảo X về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Minh Dương có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, quá trình điều tra Dương đã chết. Xét thấy, người thực hiện hành vi phạm tội đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Phú không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Trương Bảo X thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo là người nghiện ma túy. Năm 2019 bị đưa cai nghiện tại Trung tâm Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang trên 10 ngày thì được cho về cai nghiện tại nhà. Sau đó bị cáo tiếp tục sử dụng ma túy cùng với Dương. Số ma túy bị bắt giữ là Dương và bị cáo mua về cùng sử dụng.

Theo lời khai có trong hồ sơ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người chứng kiến trình bày phù hợp nội dung vụ án. Xe mô tô biển số 67H4-9898 là của ông Nguyễn An Đ. Việc Dương sử dụng xe đi mua ma túy ông Đ không biết. Ông Đ đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác.

Trong lời luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng còn lại trong vụ án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là đầy đủ và phù hợp với quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt tại phiên tòa: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người chứng kiến đều vắng mặt tại phiên tòa không lý do. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án và Hội đồng xét xử đã công bố các lời khai này tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến. Xét việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp quy định tại các điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người chứng kiến. Căn cứ vào các lời khai; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/8/2022 của Công an huyện An Phú; kết luận giám định số 144/KLGT-PC09 (MT) ngày 15/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 12/8/2022, bị cáo Trương Bảo X và Nguyễn Minh Dương đã có hành vi cất giữ trái phép 0,2700 gam chất

ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm trật tự quản lý hành chính, sự quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước và làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xác định, truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Trương Bảo X theo Cáo trạng số 53/CT-VKSAP-HS, ngày 25 tháng 10 năm 2022 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Ma túy là chất hướng thần, gây nghiện và nó được coi là cái “chết trắng”. Trong thực tế mọi người đều muốn loại trừ hẳn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Nhà nước ta cũng đã có nhiều biện pháp, ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật nhằm ngăn chặn, đẩy lùi việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy bởi tính nguy hiểm cao độ của nó. Người sử dụng ma túy trước hết sẽ bị ảnh hưởng về sức khỏe, trí tuệ, kinh tế gia đình... Ma túy nó còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác như: Trộm cắp, cướp giật, giết người... Cho nên, chế tài được quy định trong Bộ luật Hình sự đối với các tội về ma túy là rất nghiêm khắc, mức hình phạt cao nhất đối với tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” đến tù chung thân.

Tình hình tội phạm ma túy trên cả nước nói chung và địa bàn huyện An Phú nói riêng đang diễn biến phức tạp và ngày càng gia tăng về số lượng người sử dụng. Số người nghiện mới có xu hướng trẻ hóa và sử dụng nhiều loại ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp (ma túy đá). Bị cáo hoàn toàn nhận thức được tính nguy hiểm của ma túy, nhưng vì thiếu suy nghĩ, đua đòi, học theo mà đã sa vào con đường nghiện ngập, trở thành tội phạm. Động cơ, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng, nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Vì vậy, cần thiết phải có hình phạt tương xứng tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt:

Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, mới phạm tội lần đầu nên có xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất và sự nguy hiểm của ma túy cho xã hội; mức độ độc hại và đặc biệt là tình hình gia tăng loại tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện An Phú, xét cần áp dụng hình phạt tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm

một thời gian nữa, để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội về sau.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, nên được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không nghề nghiệp ổn Đ, nên thống nhất đề nghị của Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Vật chứng còn lại trong vụ án, gồm: 01 (một) phong bì được niêm phong, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau khi giám Đ; 02 (hai) mảnh giấy màu trắng, là chất Nhà nước cấm lưu hành và công cụ bị cáo sử dụng cất giấu ma túy, xét không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Bảo X phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Trương Bảo X 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/8/2022 (*Ngày mười hai tháng tám năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang có các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Lê Thị Diễm. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định;

- 02 (hai) mảnh giấy xúc màu trắng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 10 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

4. Về án phí:

Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội,

Bị cáo Trương Bảo X phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các điều điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Án tuyên công khai có mặt bị cáo Trương Bảo X. Thời hạn kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn An Đ là 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện An Phú (1);
- Viện KSND tỉnh An Giang (1)
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ, CQĐT (2);
- Thi hành án DS huyện An Phú (1);
- Bộ phận THAHS Tòa án (1);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (1);
- Bị cáo (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (1);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trần Văn Sáu

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện An Phú;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện An Phú;
- Thi hành án DS huyện An Phú;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Người liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**